TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA RÌ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2017/HSST
Ngày 16 tháng 11 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA RÌ
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Lên và ông Phạm Ngọc Thịnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Tạ Huyền Trang, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Na Rì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lan, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Rì, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 24/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vương Văn H, sinh ngày 01 tháng 8 năm 1977 tại xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; trú tại: Thôn N, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; con ông Vương Văn S (đã chết) và bà Triệu Thị M; bị cáo chưa có vợ; tiền án: có 03 tiền án; tiền sự: có 01 tiền sự; bị bắt tạm giam từ ngày 19/7/2017 (có mặt).

** Người bị hại:*

- Anh Nông Thiêm T; sinh năm 1973 (vắng mặt);

Người được anh Nông Thiêm T là người bị hại ủy quyền tham gia tố tụng : Chị Bế Thị L; sinh năm 1976 là (Vợ anh T) đồng thời chị L cũng là người bị hại (có mặt);

Đều trú tại: Thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn.

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Trần T; sinh năm 1989; trú tại: K, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt);

- Anh Đinh Ngọc T; sinh năm 1985; trú tại: K , xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt);

- Anh Đinh Ngọc G; sinh năm 1985; trú tại: K CII, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt);

- Anh Đinh Ngọc S; sinh năm 1978; trú tại: Thôn C, xã B, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt);

- Ông Hoàng Văn Y; sinh năm 1957; trú tại: Thôn Q, xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn (vắng mặt)

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Rì truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/6/2017, chị Bế Thị L trú tại thôn P, xã L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 97F7-1960 (xe của gia đình chị L, đăng ký mang tên Nông Thiêm T, chồng chị L) đi đến khu vực đầu cầu Khuổi Lụa, thôn P, xã L và dựng xe ở đó. Sau đó chị L đi xuống bãi cây của gia đình cách đó khoảng 10m để trồng đu đủ, khoảng 30 phút sau chị L quay lại thì phát hiện chiếc xe mô tô đã bị mất trộm, chị L đến công an xã L trình báo. Quá trình điều tra xác minh cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N phát hiện đối tượng nghi vấn là Vương Văn H, trú tại thôn N, xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nêu trên. Ngày 13/7/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã bắt giữ H và đưa về trụ sở để điều tra, xác minh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Vương Văn H khai nhận: Ngày 18/6/2017, H cùng anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1978; trú tại thôn Đ, xã P, huyện B đi đến xã L, huyện N để làm thuê cho anh Nông Đức T là quản lý của công trình xây kè trạm xá xã L, huyện N. Đến nơi H và anh D ở tại nhà trọ nơi anh T đang ở (gần đầu cầu Khuổi Lụa, thôn P, xã L). Sáng ngày 19/6/2017, H bị ốm không đi làm được nên xin nghỉ. Đến buổi trưa cùng ngày, H bảo với chị Hoàng Thị H (vợ anh T) là xin nghỉ về nhà, chị H đồng ý và đưa cho H 50.000,đ (năm mươi nghìn đồng) để H bắt xe khách về. Đến khoảng 15 giờ, sau khi mọi người đi làm hết H từ nhà trọ ra đường để đón xe khách đi về. Khi ra khỏi nhà trọ H nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS 97F7-1960 nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, đen dựng phía trước của nhà trọ. Quan sát không thấy ai trông coi, H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô trên, H lấy một chiếc chìa khóa cửa của nhà trọ tiến đến chiếc xe, rồi dùng chiếc chìa khóa mở ổ khóa điện của xe mô tô và đạp cần để khởi động xe, khi nổ được máy H điều khiển xe đi theo hướng đèo Khau Pi. Đến xã B, huyện N, H ở lại đó 02 ngày và đem chiếc xe ra cửa hiệu xe máy Ngọc Dũng gặp anh Đinh Ngọc G đang làm tại cửa hiệu đó để hỏi cầm cố chiếc xe mô tô trộm cắp được với giá 1.000.000,đ (một triệu đồng), nhưng không được vì xe không có giấy tờ. Sau đó H lại mang xe mô tô đến cửa hiệu cầm đồ Ngọc Thụ của anh Đinh Ngọc T để cầm chiếc xe trên lấy 1.000.000,đ (một triệu đồng) nhưng anh T không đồng ý do xe không có giấy tờ. Sau khi không cầm cố được xe H đến nhà anh Hoàng Văn Y (là người quen của H từ trước) ngủ qua đêm tại đó. Sáng ngày 21/6/2017 H điều khiển xe mô tô đến xã T, huyện C và ngủ tại

nhà anh Vương Quốc B là họ hàng với H. Sáng hôm sau, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đến thành phố T, tỉnh T vào nhà anh Triệu H, là anh họ của H chơi và H ngủ tại thành phố T 01 tối. Sáng ngày 23/6/2017 H điều khiển xe mô tô trộm được đến nhà anh Ngô Văn L; trú tại khu 10, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ và ăn nghỉ tại đó. Sáng ngày 24/6/2017, H một mình đi xe mô tô tìm nơi để tiêu thụ. Tại thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ H gặp một người đàn ông không quen biết và thỏa thuận bán chiếc xe trộm cắp được với giá 2.000.000,đ (hai triệu đồng), số tiền này H đã mua ma túy sử dụng và tiêu sài hết. Đến ngày 13/7/2017, sau khi H quay về thành phố B, tỉnh Bắc Kạn thì bị cụm công an phía nam thị trấn N, huyện N bắt giữ. Đồng thời H cũng khai nhận người đàn ông trong hai bức ảnh mà cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ được ngày 21/7/2017 chính là H, ảnh thứ nhất là H đang ngồi trong cửa hiệu hỏi cắm xe với chủ hiệu, ảnh thứ hai là sau khi cửa hiệu từ chối thì H dắt xe đi. Đây là hai bức ảnh do anh Hoàng Trần T, sinh năm 1989; trú tại xã B, N cung cấp cho cơ quan điều tra, vì khi H đến của hàng Ngọc Dũng hỏi cầm xe, nhưng lại không có giấy tờ xe, lúc này anh T cũng có mặt tại cửa hàng thấy nghi ngờ nên đã chụp lại ảnh.

Ngày 21/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô BKS 97F7-1960 mà Vương Văn H đã trộm cắp.

Ngày 14/7/2017, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 97F7-1960 đăng ký mang tên Nông Thiêm T tại thời điểm tháng 6 năm 2017 có giá trị 4.000.000,đ (bốn triệu đồng).

Tại biên bản ghi lời khai ngày 26/7/2017 chị Bế Thị L yêu cầu Vương Văn H phải bồi thường 10.000.000,đ (mười triệu đồng) nếu không tìm thấy xe. H đồng ý bồi thường, nhưng chưa bồi thường được khoản nào.

Vật chứng của vụ án và đồ vật thu giữ trong quá trình điều tra: 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 97F7-1960 mang tên Nông Thiêm T; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô có ký hiệu Honda, 01 điện thoại di động Viettel V6206. Chiếc xe mô tô BKS 97F7-1960 do Vương Văn H sau khi trộm cắp đã bán cho người không rõ danh tính nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại bản cáo trạng số: 22/KSĐT - TA ngày 10/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố Vương Văn H về: " Tội trộm cắp tài sản " theo khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Điều luật nội dung:

" 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

a)……

b)……

c) Tái phạm nguy hiểm."

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vương Văn H phạm tội trộm cắp tài sản. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Vương Văn H từ hai năm đến ba năm tù; ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho người bị hại Bế Thị L và anh Nông Thiêm T từ 5.000.000,đ (Năm triệu đồng) đến 6.000.000,đ (sáu triệu đồng); Vật chứng: căn cứ Điều 41/ BLHS và Điều 76/ BLTTHS trả cho gia đình chị Bế Thị L 01(một) chiếc khóa bằng kim loại có chữ HONDA và 01 (một) giấy đăng ký xe máy tên chủ xe Nông Thiêm T ; tạm giữ 01 (một) chiếc điện thoại di đông nhãn hiệu V6206 viettel của bị cáo để hóa giá thi hành án cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 19/6/2017, tại khu vực đầu cầu Khuổi Lụa, thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn, Vương Văn H từ nhà trọ đi ra đường để bắt xe về nhà, H nhìn thấy chiếc xe mô tô BKS 97F7-1960 của gia đình chị Bế Thị L dựng gần đó, không có người trông coi, H đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận chiếc xe tại thời điểm mất trộm có giá trị là 4.000.000,đ (bốn triệu đồng).

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi bị cáo thực hiện xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Việc truy tố, xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 138 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã H, huyện N, được bố mẹ nuôi và cho đi học. Năm 1998 H làm hợp đồng tại phòng Văn hóa thông tin huyện N. Năm 1999 bị cáo được vào biên chế. Mặc dù được ăn học, có trình độ hiểu biết pháp luật và hiểu biết xã hội nhưng H không tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà ăn chơi, đua đòi nên đã mắc nghiện ma túy. Bị cáo có 03 tiền án. Tại Bản án số 15/HSST ngày 27/3/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 07 năm tù về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 06/01/2008 bị cáo chấp hành xong toàn bộ hình phạt và trở về địa phương. Tại Bản án số 69/2012/HSST ngày 25/ 9/ 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã B (nay là Tòa án nhân dân thành phố B) xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tại bản án số 21/2012/HSST ngày 26/ 9/ 2012, bị Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ngày

29/01/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù cho cả hai bản án trên. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự, ngày 06/02/2017 bị xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000,đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quyết định số 02/QĐ-XPHC ngày 06/02/2017 của Trưởng công an xã H, huyện N, tỉnh Bắc Kạn. Do vậy có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo có nhân thân xấu, thiếu ý thức chấp hành pháp luật.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại phiên tòa bị cáo cắt dứt lương tâm xin lối người bị hại quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc xe đã trộm cắp là 10.000.000,đ. Bị cáo tại phiên tòa nhất trí bồi thường cho người bị hại là: 6.000.000,đ (sáu triệu đồng) cao hơn kết luận định giá là: 2.000.000,đ. Xét thấy sự tự nguyện của bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận

Về vật chứng:

- Trả lại cho chị Bế Thị L và anh Nông Thiêm T 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 97F7-1960 mang tên Nông Thiêm T; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô có ký hiệu Honda.

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động Viettel V6206 của Vương Văn H để hóa giá trừ vào khoản tiền của bị cáo phải thi hành án.

Đối với người đàn ông đã mua chiếc xe mô tô BKS 97F7-1960 bị cáo khai không quen biết và không rõ danh tính người đàn ông đó. Do vậy, việc không mở rộng điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn H phạm :"Tội trộm cắp tài sản"

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Vương Văn H 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam (19/7/2017).

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Vương Văn H có trách

nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Bế Thị L và anh Nông Thiêm T Địa chỉ: thôn P, xã L, huyện N, tỉnh Bắc Kạn với số tiền; 6.000.000,đ (sáu triệu đồng).

Việc thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự và Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41/ BLHS, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho chị Bế Thị L và anh Nông Thiêm T 01 đăng ký xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 97F7-1960 mang tên Nông Thiêm T; 01 chiếc chìa khóa xe mô tô có ký hiệu Honda.

- Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động Viettel V6206 của Vương Văn H để hóa giá trừ vào khoản tiền mà bị cáo phải thi hành án.

(Tất cả số vật chứng nêu trên khi thi hành án được thực hiện theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/ 10/ 2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện N với Chi cục Thi hành dân sự huyện N).

4.Về án phí:Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000,đ (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự

" Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

Bị cáo và người bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nông Thiêm T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được giao hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Duy Cạn

Nơi nhận:
-VKSND huyện(02b);
-TA tỉnh(01b);
-CA huyện(01b);
-Bị cáo(01b);
-Người bị hại(01);
-THA dân sự(01b);
-THA hình sự(03b);
-Hồ sơ CA huyện(01b);
-Sở Tư pháp tỉnh (01b);
-Lưu hồ sơ vụ án;
-Lưu TA.

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nông Văn Lên **Phạm Ngọc Thịnh** **Nguyễn Duy Cạn**